TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN S – TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2018/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 06 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018 giữa:

- Người yêu cầu: Ông **Hoàng Văn K,** sinh năm: 1976

HKTT: xã P, huyện Ư, TP. Hà Nội;

Tạm trú: 57 đường P, tổ 16, phường P, quận S, TP. Đà Nẵng

- Người yêu cầu: Bà **Đoàn Thị H**, sinh năm: 1983

HKTT: phường H, thành phố C, tỉnh C;

Tạm trú: 57 đường P, tổ 16, phường P, quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Văn K và bà Đoàn Thị H. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2003, quyển số: một do UBND xã H, huyện H, thành phố C, tỉnh C ký ngày 15/12/2003 đã cấp cho ông Hoàng Văn K và bà Đoàn Thị H không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn K và bà Đoàn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Hoàng Văn K và bà Đoàn Thị H xác định có 01 con chung là cháu Hoàng Đoàn Tuấn H, sinh ngày: 30/6/2004. Ly hôn, ông K và bà H thỏa thuận thống nhất giao cháu Hoàng Đoàn Tuấn H cho ông Hoàng Văn K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Bà Đoàn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con;

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Hoàng Văn K và bà Đoàn Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Hoàng Văn K và bà Đoàn Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Kiệt, bà Hài thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 008528 ngày 07/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

PHÙNG ANH DŨNG